

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HSST
Ngày: 04/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Xuân Thu.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Tý; Nguyễn Thị Như.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lã Thu Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:
Ông Hoàng Văn Trường - Kiểm sát viên

Ngày 04/9/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2020/HSST, ngày 07/8/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/HSST- QĐ ngày 21/8/2020 đối với các bị cáo:

1.Lìm Văn S - sinh ngày 29/3/ 1979, tại Than Uyên, Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản C, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông: Lìm Văn Lả (đã chết); Con bà: Lương Thị I - sinh năm 1944; Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Vợ: Hoàng Thị Ngoan - sinh năm 1983, bị cáo có 03 con; Tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo bị tạm giữ từ hồi 18 giờ 30 phút ngày 13/5/2020, đến hồi 18 giờ 30 phút ngày 22/5/2020 bị cáo bị khởi tố và áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (bị cáo có mặt)

2.Vàng Văn Th - sinh ngày 20/12/ 1989, tại Than Uyên, Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản Đ, xã H, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông: Vàng Văn Thanh – sinh năm 1956; Con bà: Lò Thị Tà - sinh năm 1957; Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; Vợ: Lò Thị Lả - sinh năm 1991, bị cáo có 01 con; Tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo bị tạm giữ từ hồi 18 giờ 30 phút ngày 13/5/2020, đến hồi 18 giờ 30 phút ngày

22/5/2020 bị cáo bị khởi tố và áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (bị cáo có mặt)

3.Lò Văn C - sinh năm 1980, tại Than Uyên, Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản Đ, xã H, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông: Lò Văn Ch– sinh năm 1952; Con bà: Sầm Thị Chinh - sinh năm 1953; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Lò Thị C - sinh năm 1978, bị cáo có 02 con; Tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ từ hồi 17 giờ 30 phút ngày 13/5/2020, đến hồi 17 giờ 30 phút ngày 22/5/2020 bị cáo bị khởi tố và áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (bị cáo có mặt)

Người bào chữa cho các bị cáo Vàng Văn Th; Lò Văn C: Bà Nguyễn Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu. (có mặt)

Bị hại: Điêu Văn Th – sinh năm 1978.

Trú tại: Bản C, xã M, huyện Than Uyên, Lai Châu. (có mặt)

Người làm chứng gồm:

1. Lò Thị C - sinh năm 1978.
2. Lò Văn P– sinh năm 1975.
- 3.Lò Văn Ch– sinh năm 1952

Cùng trú tại: Bản Đ, xã H, huyện Than Uyên, Lai Châu.

4. Lường Thị I – sinh năm 1944.
5. Lìm Văn S – sinh năm 1977.

Cùng trú tại: Bản C, xã M, huyện Than Uyên, Lai Châu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 12/5/2020, Lìm Văn S, sinh ngày 29/3/1979, trú tại Bản C, xã M, huyện Than Uyên gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo cho Lò Văn C, sinh năm 1980, trú tại Bản Đ, xã H, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu để hẹn lên nhà C chơi. Sau đó S mang theo một con dao nhọn có bao ngoài bằng gỗ và một bao tải màu cam rồi điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 25U1 - 049.94 đến nhà C. Tại nơi ở của C, S rủ C lên đồi tìm trâu trộm, giết mổ lấy thịt về ăn, C đồng ý và nói để C gọi thêm Vàng Văn Th, sinh ngày 20/12/1989, trú tại Bản Đ, xã H là hàng xóm gần nhà C cùng đi trộm trâu. Sau đó, C, Th mỗi người mang theo 01 con dao nhọn, 01 bao tải đi bộ còn S điều khiển xe mô tô theo

đường bê tông lên khu đồi thuộc Bản C, xã M, huyện Than Uyên thì gặp C và Th. Tại đây, S nhìn thấy 03 con trâu đang ăn cỏ, S thông báo cho C, Th biết. S, C, Th đuổi dồn đàn trâu đến khu vực vắng người, đuổi một lúc thì S mệt ngồi nghỉ còn C, Th tiếp tục đuổi thì dồn được 01 con trâu cái, màu lông đen, khoảng 32 tháng tuổi vào một khe đồi thuộc Bản C, xã M. Lò Văn C dùng dao chém hai nhát vào hai khủy chân phía sau con trâu làm trâu ngã xuống đất còn Th giữ vào hai sừng trên đầu để C dùng dao chọc vào cổ trâu cho đến khi con trâu chết. Sau đó, C gọi điện thoại qua Zalo cho S báo đã bắt được trâu, xuống để lọc lấy thịt mang về. Lìm Văn S xuống đến nơi thấy C, Th đang cắt đuôi sau của con trâu, S dùng dao cắt lấy một đuôi trước cho vào bao tải của S cùng một đuôi sau rồi S vác bao tải đựng thịt đi trước còn C, Th tiếp tục lọc thịt trâu, lấy một ít lòng cho vào hai bao tải xong vác về nhà C. Tại nơi ở của C, S và C cùng nhau lọc thịt ở ba bao tải chia thành 03 phần, còn Th lấy một ít thịt trâu mang vào bếp nhà C nấu. Chia thịt trâu xong Th, S mỗi người lấy một phần thịt được chia mang về nhà cất sau đó quay lại nhà C ăn cơm trưa. Trong lúc ăn cơm có vợ C là chị Lò Thị C, anh trai C là anh Lò Văn Phương, bố đẻ là ông Lò Văn Chđều trú tại bản Đắc xã Hua Nà, huyện Than Uyên cùng ăn thịt trâu nhưng C, S, Th không nói cho ai biết là thịt trâu do trộm, giết mổ lấy thịt mà có. Đối với số thịt trâu của S mang về thì S nấu cho bà Lường Thị I (mẹ S) và Lìm Minh Khải (con trai S) cùng ăn nhưng không nói cho ai biết đó là thịt trâu do trộm, giết mổ lấy thịt. Buổi chiều cùng ngày, S cho anh Lìm Văn S (anh trai S) trú tại Bản C, xã M, huyện Than Uyên một ít thịt trâu nhưng không nói cho anh Siên biết đó là thịt trâu do trộm cắp mà có, số thịt trâu này anh Siên đã ăn hết.

Ngày 12/5/2020, anh Điêu Văn Th gửi đơn đến Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên về việc gia đình anh bị kẻ gian trộm, giết mổ một con trâu cái, lông màu đen, khoảng 32 tháng tuổi. Trong đơn gửi Cơ quan điều tra, anh Th khai không biết ai là người trộm, giết mổ trâu của gia đình anh. Hồi 17 giờ ngày 13/5/2020, Cơ quan điều tra đã tiếp nhận người phạm tội ra tự thú đối với Lò Văn C về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Đồng thời Lò Văn C tự giác giao nộp 01 con dao đầu nhọn, 01 bao dao bằng gỗ và 0,4 kg thịt trâu (C khai là thịt trâu cùng Th, S trộm, giết mổ lấy thịt về ăn), quá trình điều tra tạm giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung - Galaxy J2 Prime. Căn cứ vào lời khai Lò Văn C cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên ra lệnh giữ người và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lìm Văn S và Vàng Văn Th về hành vi “Trộm cắp

tài sản”. Quá trình bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lìm Văn S, Công an huyện Than Uyên tạm giữ: 01 xe mô tô, biển kiểm soát 25U1 - 049.94 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Kiều Như Ngọc; 01 kg thịt trâu (do S cùng C, Th trộm, giết mổ lấy thịt về ăn); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung - Galaxy J2 Prime và tạm giữ trong quá trình điều tra 01 con dao nhọn được đựng trong 01 bao dao bằng gỗ; 01 vỏ bao tải màu cam. Quá trình điều tra tạm giữ của Vàng Văn Th: 01 con dao nhọn; 01 chân trâu có khối lượng 1,4 kg và 2,2 kg thịt trâu (do Th cùng C, S trộm, giết mổ lấy thịt về ăn).

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tiến hành khám nghiệm hiện trường, cho các bị cáo thực nghiệm điều tra. Các bị cáo S, C, Th đã diễn lại toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai báo của các bị cáo, người bị hại, những người làm chứng.

Tại bản Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số **31** ngày 21/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Than Uyên kết luận: Con trâu cái, lông màu đen, 32 tháng tuổi của anh Điêu Văn Th bị Lìm Văn S, Lò Văn Cương, Vàng Văn Th trộm có trị giá **18.125.000 đồng**.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 con dao bằng kim loại có một đầu nhọn được đựng trong 01 bao dao bằng gỗ; 01 vỏ bao tải màu cam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung - Galaxy J2 Prime thu giữ của Lìm Văn S; 01 con dao đầu nhọn, 01 bao dao bằng gỗ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung - Galaxy J2 Prime thu giữ của Lò Văn C; 01 con dao bằng kim loại có một đầu nhọn thu giữ của Vàng Văn Th. Hiện số vật chứng trên đang lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Về phần dân sự: Đại diện bị hại anh Điêu Văn Th yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị con trâu số tiền 15.000.000 đồng, hiện các bị cáo đã bồi thường số tiền cho bị hại; Ngoài ra bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường các chi phí khác.

Tại bản cáo trạng truy tố số: 28/CT-VKS, ngày 07/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố các bị cáo Lìm Văn S; Vàng Văn Th; Lò Văn C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 điều 173 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức

độ, vai trò, hành vi phạm tội của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lìm Văn S; Vàng Văn Th; Lò Văn C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt đề nghị: Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 38 ; Điều 17; Điều 58; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lìm Văn S từ 09 đến 15 tháng tù. Khấu trừ 09 ngày tạm giữ, thời hạn tù còn lại được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Vàng Văn Th từ 24 đến 30 tháng cải tạo không giam giữ.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s, r khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ 09 ngày tạm giữ để quy đổi Sg số ngày cải tạo không giam giữ cho hai bị cáo Vàng Văn Th; Lò Văn C.

Không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự là phạt tiền đối với các bị cáo. Vì hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo đều còn nhiều khó khăn.

Về vật chứng còn lại của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị hại Điều Văn Th không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm. Nên không đề cập giải quyết.

Đối với người bào chữa cho hai bị cáo Lò Văn C; Vàng Văn Th cho rằng: Về căn cứ pháp luật hoàn toàn nhất trí với quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Nhưng các bị cáo là dân tộc, nhận thức về pháp luật hạn chế, đề nghị cho các bị cáo Th; C được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, tạo cơ hội cho bị cáo được rèn luyện tu dưỡng mình thành công dân tốt.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội tự tu dưỡng rèn luyện mình thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử khẳng định các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lìm Văn S; Vàng Văn Th; Lò Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại cũng như nội dung cáo trạng truy tố, một lần nữa khẳng định: Sáng ngày 12/5/2020 tại đồi thuộc Bản C, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Lìm Văn S, Lò Văn C, Vàng Văn Th cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp, chiếm đoạt 01 con trâu cái, lông màu đen 32 tháng tuổi có trị giá 18.125.000 đồng của anh Điêu Văn Th. Mục đích trộm trâu của S, C, Th giết, mổ lấy thịt ăn. Hành vi của các bị cáo thực hiện đã cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy các bị cáo phải chịu một hình phạt tương xứng với vai trò, hành vi phạm tội của mình gây ra.

Xét về tính chất, mức độ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Bị cáo Lìm Văn S được sinh ra trong một gia đình thuần nông với nghề nghiệp chính là trồng trọt, bị cáo hiểu hơn ai hết con trâu là tài sản có giá trị nhất đối với người dân lao động. Nhưng để có được miếng ăn ngon mà không phải mất mồ hôi công sức, bị cáo đã khởi xướng, rủ rê bị cáo Lò Văn C; Vàng Văn Th cùng thực hiện hành vi trộm mổ lấy thịt một con trâu có giá trị hơn 18 triệu đồng của anh Điêu Văn Th. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong nhân dân, coi thường kỷ cương pháp luật, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm ở vai trò đầu vụ với hình phạt nghiêm khắc, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gia nhất định thì mới có tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung. Song các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, **bị cáo đã bồi thường khắc phục**

thiệt hại cho bị hại, bị cáo có bố đẻ là ông Lìm Văn Lả là người có công với cách mạng. Nên cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm **b**, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét giảm phần nào khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối với các bị cáo Lò Văn C; Vàng Văn Th, khi được bị cáo S khởi xướng, rủ rê thì C không ngăn cản mà còn rủ thêm Th cùng đi thực hiện hành vi phạm tội. Tuy hai bị cáo giữ vai trò thứ yếu nhưng lại là những người thực hiện hành vi phạm tội tích cực nhất như: Chủ động lấy công cụ, tìm kiếm tài sản, địa điểm và trực tiếp giết mổ... Song sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các **bị cáo đã bồi thường khắc phục thiệt hại cho bị hại**, đối với bị cáo Lò Văn C đã tự thú giúp Cơ quan điều tra xử lý vụ việc kịp thời. Nên cần cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tương ứng với từng bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy hai bị cáo Lò Văn C; Vàng Văn Th có nhân thân tốt, sau khi phạm tội thực sự ăn năn hối cải, nơi cư trú rõ ràng. Nên cần cho hai bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên cần có biện pháp cải tạo, giáo dục dưới sự giám sát của chính quyền địa Pthì mới có tác dụng, hiệu quả cao. Đây cũng là lý do Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho các bị cáo hưởng hình phạt được quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo đều khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: 01 con dao bằng kim loại có một đầu nhọn được đựng trong 01 bao dao bằng gỗ; 01 vỏ bao tải màu cam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung - Galaxy J2 Prime thu giữ của Lìm Văn S; 01 con dao đầu nhọn, 01 bao dao bằng gỗ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung - Galaxy J2 Prime thu giữ của Lò Văn C; 01 con dao bằng kim loại có một đầu nhọn thu giữ của Vàng Văn Th. Xét thấy 02 điện thoại là vật các bị cáo S; C dùng để liên lạc trao đổi việc thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước. Số vật chứng còn lại là vật không có giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại và các bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại và tại phiên tòa hôm nay bị hại, các bị cáo không đề nghị gì thêm. Nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Xét thấy bị cáo Lìm Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Đối với hai bị cáo Lò Văn C; Vàng Văn Th gia đình thuộc diện cận nghèo và hộ nghèo nên cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Lìm Văn S; Lò Văn C; Vàng Văn Th phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Lìm Văn S 10 (mười)** tháng tù. Khấu trừ 09 ngày tạm giữ, thời hạn tù còn lại là 09 tháng 21 ngày được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s, r khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

-Xử phạt bị cáo **Lò Văn C 10 (mười)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (04/9/2020).

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

-Xử phạt bị cáo **Vàng Văn Th 10 (mười)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (04/9/2020).

- Giao hai bị cáo Lò Văn C; Vàng Văn Th cho UBND xã Hua Nà, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu có trách nhiệm giám sát, giáo dục hai bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Bộ luật thi hành án hình sự năm 2019.

“ Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước : 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung - Galaxy J2 Prime thu giữ của Lìm Văn S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung - Galaxy J2 Prime thu giữ của Lò Văn C.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy : 03 con dao bằng kim loại đều có một đầu nhọn; 01 vỏ bao tải màu cam; 02 bao dao bằng gỗ.

(tình trạng, đặc điểm khác như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an và Chi cục THADS huyện than Uyên lập ngày 24/8/2020)

3. Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Lìm Văn S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho hai bị cáo Lò Văn C; Vàng Văn Th.

Báo cho các bị cáo, bị hại biết trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu /.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh.
- VKS, tỉnh, huyện.
- THA dân sự.
- CA -THA PT.
- Các bị cáo, bị hại.
- UBND xã Hua Nà.
- Sở Tư pháp.
- Lưu HSTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lường Xuân Thu